

Số: /QĐ-BTC

Na Son, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Nội quy, Quy chế, Điều lệ, Thẻ lệ tổ chức
Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hóa,
thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026**

**BAN TỔ CHỨC NGÀY HỘI ĐẤU BÒ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA,
THỂ THAO TRUYỀN THỐNG MỪNG XUÂN BÌNH NGỌ 2026**

Căn cứ Kế hoạch 1422/KH-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Na Son về tổ chức Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hoá, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026 (Hội xuân);

Căn cứ Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND xã Na Son về việc thành lập Ban Tổ chức Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hoá, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026 (BTC Hội xuân);

Theo đề nghị của Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy, Quy chế, Điều lệ, Thẻ lệ tổ chức Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hoá, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, Tổ Trọng tài, các đơn vị tham gia Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hoá, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BTC, Ban Giám khảo; Tổ Trọng tài;
- UBND các xã (Xa Dung, Mường Luân, Pư Nhi, Phình Giàng, Tà Đình);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các bản, tổ dân cư trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, TTDVTH.

(b/c)

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Trần Đức Trọng**

Na Son, ngày tháng 12 năm 2025

Phần A.

NỘI QUY

Ban Tổ chức yêu cầu các đoàn về tham dự Hội thi đấu bò và các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026 (sau đây viết tắt là *Hội xuân*) tuân thủ những quy định sau:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành Kế hoạch số 1422/KH-UBND ngày 13/11/2024 của UBND xã Na Son về việc Tổ chức Hội thi đấu bò và các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống mừng Xuân Bình Ngọ 2026.

2. Các đoàn tự quản lý nhân sự, tài sản, trang phục, đạo cụ biểu diễn, thi đấu của cá nhân và của đoàn.

3. Trưởng đoàn có trách nhiệm thông báo chương trình, lịch thi, địa điểm tổ chức và các quy định theo yêu cầu của Ban Tổ chức cho diễn viên, vận động viên của đoàn mình.

4. Diễn viên, vận động viên không uống rượu, bia, hút thuốc lá trong quá trình tham gia các hoạt động trong khuôn khổ Hội xuân; trang phục đẹp, phù hợp, mang tính giáo dục, quảng bá truyền thống; ứng xử, giao tiếp đảm bảo văn minh lịch sự.

5. Phải có mặt trước giờ biểu diễn, thi đấu 15 phút, đến chậm 10 phút sau khi Ban Tổ chức thông báo sẽ không được quyền biểu diễn, thi đấu (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

6. Tuân thủ kỷ luật sân khấu, luật thi đấu; có ý thức giữ gìn tài sản, vệ sinh chung, phòng ngừa cháy nổ; không tự ý điều chỉnh các thiết bị âm thanh, ánh sáng, hệ thống điện. Chỉ được tặng hoa khi các đoàn đã hoàn thành phần thi.

7. Chấp hành tốt luật giao thông; các nội quy của Ban Tổ chức; không mở thiết bị âm thanh quá 23 giờ; để xe đúng nơi quy định theo hướng dẫn của lực lượng bảo vệ.

8. Khi có vấn đề cần kiến nghị, khiếu nại, Trưởng đoàn có ý kiến bằng văn bản gửi về Ban Tổ chức trước khi công bố kết quả Hội xuân./.

Phần B.

QUY CHẾ, ĐIỀU LỆ, THỂ LỆ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THỂ THAO

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Yêu cầu chung đối với các Đoàn tham gia Hội xuân Bình Ngọ 2026

1. Các chương trình, các môn thi đấu tham gia Hội xuân phải được chuẩn bị chu đáo, có nội dung tiêu biểu, đặc trưng, mang tính giáo dục, tính cộng đồng, phản ánh sinh động đời sống văn hoá, tín ngưỡng của đồng bào các dân tộc ở địa phương.

2. Chấp hành Nội quy của Ban Tổ chức; tham gia các phần thi đúng thành phần, nội dung và thời gian quy định.

3. Mọi thắc mắc, cần giải đáp những vấn đề liên quan đến kết quả các nội dung thi, Trưởng đoàn chịu trách nhiệm trao đổi trực tiếp với Trưởng Ban Tổ chức, Trưởng Ban Giám khảo để xem xét, giải quyết. Không phát ngôn gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến tinh thần chung và không khí của Hội xuân.

Điều 2. Đối tượng và điều kiện tham gia

1. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động, nghệ nhân, diễn viên quần chúng và nhân dân các dân tộc hiện đang sinh sống và làm việc trên địa bàn xã Na Son.

Lưu ý: Đối với nội dung thi đấu bò, biểu diễn khèn Mông và trình diễn trang phục truyền thống dân tộc, đối tượng ngoài xã được đăng ký tham gia.

2. Điều kiện: Các bản, tổ dân cư thành lập một Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tham gia. Được mời biên đạo, nhạc công ở nơi khác tham gia xây dựng chương trình nhưng diễn viên phải là người của địa phương mình hoặc là người có quê quán tại địa phương mình. Thành phần đoàn: 01 trưởng đoàn, biên đạo, các diễn viên.

3. Trách nhiệm các Cụm trưởng:

- Tuyển chọn vận động viên tham gia các hoạt động Hội xuân;
- Tham gia đầy đủ các nội dung thi đấu;
- Quản lý vận động viên trong suốt quá trình tham gia thi đấu, đảm bảo đúng thời gian quy định.

Điều 3. Thời gian, địa điểm tổ chức

1. Hợp chuyên môn

- Thời gian: 8 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2026 (nếu thay đổi thời gian họp BTC sẽ thông báo sau).

- Địa điểm: Phòng họp 3A, Trụ sở HĐND-UBND xã.

- Nội dung họp: Kiểm tra hồ sơ đăng ký; bóc thăm xếp lịch thi của từng Đoàn; các nội dung khác có liên quan đến tổ chức Hội xuân.

- Thành phần dự họp: Đại diện Ban Tổ chức; các thành viên Ban Giám khảo, Tổ Trọng tài, Trưởng các đoàn tham dự Hội xuân.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức Hội xuân

- Thời gian: Trong 02 ngày, từ ngày 18/02/2026 - 19/02/2026 (Tức mừng 02 đến hết ngày 03 âm lịch Tết Bính Ngo).

- Địa điểm: Xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

Chương II.

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Các hoạt động thi: Gồm cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, người lao động, học sinh, sinh viên và Nhân dân đang sinh sống và làm việc trên địa bàn xã.

2. Các hoạt động giao lưu, thể thao trải nghiệm: Nhân dân, du khách trong và ngoài xã.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC

Điều 4. Thi Kéo co

Tổ chức 01 nội dung đồng đội (nam 04 VĐV, nữ 04 VĐV).

1. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: Ngày 18/02/2026 (tức mừng 02 Tết âm lịch).

+ Thời gian: 14 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút

- Địa điểm: Sân Nhà Truyền thống xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 01 đội gồm 12 vận động viên (06 nam và 06 nữ). Thi đấu chính thức 08 vận động viên (04 vận động viên nam, 04 vận động viên nữ).

(Có biểu 01 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

3. Tính chất: Thi đấu tranh giải tập thể.

4. Xác định trọng lượng, dụng cụ, trang phục

- Xác định trọng lượng: Trước giờ thi đấu 20 phút, Tổ Trọng tài tiến hành cân một lần duy nhất, tổng trọng lượng của 08 vận động viên chính thức không vượt quá 520kg. Nếu đội nào vượt quá số cân quy định không có vận động viên thay thế sẽ phải thi đấu ít vận động viên hơn (tối thiểu là 07 vận động viên).

- Dụng cụ: Dây kéo có chu vi 12cm, chiều dài 40m do Ban Tổ chức chuẩn bị.

- Trang phục: Mặc trang phục thể thao.

5. Luật: Áp dụng Luật thi đấu Kéo co do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành.

6. Thể thức thi đấu: Bốc thăm chia nhánh thi đấu loại trực tiếp, đội thắng tiếp tục thi đấu, đội thua bị loại.

7. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
----	----------	----------	------------------	--------------------

1	Giải nhất	01	1.000.000	1.000.000
2	Giải nhì	01	800.000	800.000
3	Giải ba	02	600.000	1.200.000

8. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì và đồng giải ba.

Điều 5. Thi Đẩy gậy

Tổ chức 02 nội dung: Đội nam 05 VĐV; đội nữ 05 VĐV.

1. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: ngày 18/02/2026 (tức ngày 02 âm lịch).
- Địa điểm thi đấu: Sân Nhà Truyền thống xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký tối đa 03 VĐV (mỗi hạng cân 01 VĐV).

3. Xác định trọng lượng, dụng cụ, trang phục

- Xác định trọng lượng: bao gồm 03 hạng cân. Trước giờ thi đấu 20 phút, tổ trọng tài tiến hành cân 01 lần duy nhất.

- + Hạng cân từ 60 kg đến 65kg;
- + Hạng cân từ 65 kg đến 70 kg.
- + Hạng cân từ 70 kg đến 75 kg.

- Dụng cụ: Gậy làm bằng tre, chu vi từ 0,04-0,05cm, chiều dài 2m do ban tổ chức chuẩn bị.

- Tính chất: Thi đấu tranh giải tập thể.

- Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký tham gia thi đấu Ban tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp.

- Đăng ký thi đấu: Mỗi cụm bản, tổ dân cư đăng ký tối đa 03 VĐV nam tham gia theo hạng cân (Mỗi hạng cân 01 VĐV).

- Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu môn Đẩy gậy do tổng cục TDTT ban hành. Xác định cân: Ban tổ chức sẽ tiến hành cân trước khi VĐV vào thi đấu.

- Trang phục thi đấu: Mặc trang phục thể thao hoặc trang phục dân tộc.

4. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
I	Đội nam			

1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000
II	Đồng đội nam			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000

Điều 6. Thi Tung còn

Tổ chức 02 nội dung: Đội nam 05 VĐV; đội nữ 05 VĐV.

1. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Ngày 18/02/2026 (*Tức mừng 02 Tết âm lịch*).

+ Thời gian: Từ 14 giờ 00 phút

- Địa điểm: Sân Nhà khách xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 01 đội (nam 05 VĐV; nữ 05 VĐV).

(Có biểu 01 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

3. Tính chất: Tranh giải đội.

4. Sân, dụng cụ, trang phục:

- Sân thi đấu: Hình chữ nhật chiều rộng là 10m, chiều dài là 40m.

- Cột đích: Chiều cao từ mặt sân đến đỉnh cột là 7m.

- Vòng đích: Đường kính của vòng đích là 1m.

- Quả còn: Do Ban Tổ chức chuẩn bị, có trọng lượng từ 200-250gram.

- Trang phục: Mặc trang phục dân tộc.

5. Trình tự thi:

- Vận động viên của một đội đứng sau vạch giới hạn tung của sân A (03 vận động viên) và sân B (02 vận động viên). Sau khi mỗi vận động viên tung thử 01 quả thì vào tung chính thức.

- Thứ tự tung: Vận động viên bên sân A tung trước, tiếp theo là Vận động viên bên sân B tung. Cứ như vậy cho đến khi mỗi Vận động viên trong đội tung hết 10 quả (khi bắt đầu tung chính thức theo lệnh, trọng tài thời gian sẽ bấm giờ đến khi các Vận động viên trong đội tung hết số quả quy định).

6. Tính điểm: Thành tích là tổng điểm của 5 vận động viên trong đội

- Mỗi quả còn tung trúng đích (chui qua vòng đích) được tính 10 điểm. Quả còn chui qua vòng đích là quả còn đã lọt hẳn qua vòng đích, kể cả khi dây tua của quả còn vẫn mắc ở vòng đích;

- Trường hợp sẽ được cộng thêm 1 điểm trong 1 lần tung: Quả còn qua vòng đích, vận động viên bên đối diện của đội bắt được quả còn;

- Các trường hợp không được tính điểm (mất một lần tung):

+ Không quay còn (ít nhất một vòng) trước khi tung;

+ Tung không trúng đích;

+ Khi tung đứng trên hoặc dẫm vạch giới hạn;

+ Tung còn không đúng thứ tự.

7. Xếp hạng: Tính tổng điểm, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu có 02 hoặc nhiều đội bằng điểm thì lần lượt xét:

- Đội có Vận động viên tung trúng đích nhiều hơn, xếp trên.

- Đội có số lần bắt được quả còn nhiều hơn, xếp trên.

- Tổng thời gian thi của mỗi đội, đội có thời gian thi đấu ít hơn xếp trên.

- Bốc thăm.

8. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng:

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
I	Đội nam			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Đồng Giải ba	02	200.000	400.000
II	Đội nữ			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000

9. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì và đồng giải ba.

Điều 7. Thi Tù Lu

Tổ chức 02 nội dung: Cá nhân nam và đồng đội nam (02 VĐV)

1. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngay sau khi kết thúc Tung còn, Ngày 18/02/2026 (*Tức mừng 02 Tết âm lịch*).

- Địa điểm: Sân Nhà khách xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 02 nội dung: Cá nhân nam và đồng đội nam (02 VĐV).

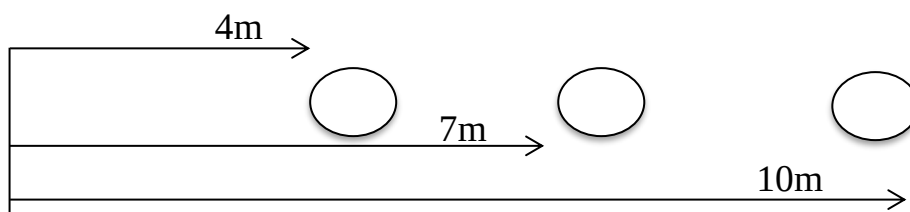
(Có biểu 01 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

3. Tính chất: Tranh giải cá nhân và đồng đội.

4. Trang phục: Mặc trang phục dân tộc.

5. Quy tắc thi:

- Cự ly thi đấu: 3 cự ly (4m, 7m, 10m), tính từ tâm vòng tròn đến vạch giới hạn.



- Mỗi vòng tròn có đường kính 1,5m;

- Sân thi đấu: Kích thước chiều rộng 10m, chiều dài 20m;

- Cách đánh: Tùy theo sở trường của từng Vận động viên; số lần đánh ở mỗi cự ly, mỗi vận động viên được đánh 3 lần tính điểm (không đánh thử);

- Tổ chức đánh theo từng vận động viên một, vận động viên đánh liên tục ở 3 cự ly (4m trước, sau đó đến 7m, cuối cùng là 10m);

- Thể thức thi: Các đội thi theo thứ tự bốc thăm.

- Vận động viên A đánh thì Vận động viên B của quay cù (phục vụ);

- Trong quá trình đánh, nếu cù bị rơi hoặc dây cù bị đứt, được phép đánh lại (không tính một lần đánh). Trường hợp cù của người phục vụ quay ra ngoài phạm vi vòng tròn ở các cự ly, hoặc không đúng cự ly quy định của đợt đánh thì phải thực hiện lại lần đánh;

- Trường hợp Vận động viên đã thực hiện động tác đánh cù nhưng cù mắc dây được phép đánh lại (không tính một lần đánh), nếu cù đã rời dây cuộn thì coi như 01 lần ra cù;

- Cù và dây: Do Vận động viên chuẩn bị, không quy định trọng lượng, cù có đường kính thân từ 10 -12cm, cù làm bằng gỗ. Cù phải theo đúng hình dáng truyền thống của dân tộc, không được làm biến dạng (có kim loại gắn trên cù).

6. Tính điểm:

- Cự ly 4m trúng 1 lần được 3 điểm.

- Cự ly 7m trúng 1 lần được 5 điểm.

- Cự ly 10m trúng 1 lần được 10 điểm.

- Các trường hợp sau sẽ được cộng thêm 1 điểm trong 1 lần đánh:

+ Đánh trúng cù mà cù của Vận động viên phục vụ ngừng quay trước cù của Vận động viên đánh (2 cù vẫn trong phạm vi của sân thi đấu);

+ Cù của Vận động viên phục vụ bị đánh trúng văng ra khỏi khu vực sân thi đấu.

7. Xếp hạng:

- Theo tổng số điểm của vận động viên đạt được, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới.

- Nếu có 2 hay nhiều đội bằng điểm nhau thì lần lượt xét:

+ Số lần đánh trúng ở cự ly xa đến gần (10m; 7m; 4m) đội có điểm cao xếp trên.

+ Số lần đánh trúng (lần 1, lần 2, lần 3) ở các cự ly (10m; 7m; 4m) đội có điểm cao xếp trên.

+ Nếu vẫn bằng điểm nhau thì bốc thăm.

8. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng:

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
I	Cá nhân			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000
II	Đồng Đội			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000

9. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì và đồng giải ba.

Điều 8. Thi bắn nỏ

Tổ chức 02 nội dung: Cá nhân nam và đồng đội nam (02 VĐV).

1. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Ngay sau khi kết thúc thi tù lu ngày 18/2/2026 (tức mừng 02 Tết âm lịch).

- Địa điểm: Sân vận động xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

- Nội dung thi đấu: Cá nhân nam (VĐV tự chuẩn bị Nỏ và tên Nỏ).

- Tính chất: Tranh giải.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 02 VĐV tham gia thi.

(Có biểu 01 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

3. Trang phục thi đấu: Mặc trang phục thể thao hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc).

4. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu Bắn nỏ do Tổng cục TDTT ban hành.

- Mỗi VĐV thi đấu bắn 10 phát tên ở 02 tư thế (đứng 05 phát tên, quỳ 05 phát tên).

- Tổng cộng số điểm của 10 phát tên bắn, VĐV nào có tổng số điểm cao hơn thì VĐV đó thắng.

- Nếu có 02 VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt tính: số lần tính vòng điểm cao từ vòng 10,9,8,7,6.5,4,3,2,1.

5. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng:

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
I	Cá nhân nam			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000
II	Đồng Đội nam			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000

6. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì và đồng giải ba.

Điều 9. Trình diễn trang phục truyền thống dân tộc

1. Thời gian, địa điểm, thời lượng, số lượng, nội dung

1.1. Vòng sơ khảo:

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 18/02/2026.
- Địa điểm: Sân khấu Trung tâm hội nghị - Văn hóa xã.
- Nội dung: Thi trình diễn trang phục, thi năng khiếu.

1.2. Vòng Chung kết:

- Thời gian:
 - + Tiếp cận sân khấu: Từ 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2026 (*tức mừng 02 Tết âm lịch*).
 - + Thi chính thức: 19 giờ 30 phút, ngày 18/02/2026 (*tức ngày mừng 02 Tết âm lịch*).
- Địa điểm: Sân khấu ngoài trời Trung tâm Hội nghị - Văn hóa xã.
- Thành phần: Mỗi cá nhân, đơn vị trong và ngoài xã được đăng ký 02 diễn viên (tuổi từ đủ 16 đến 30, có ngoại hình cân đối) trong đó có 01 thí sinh nam và 01 thí sinh nữ thi chính, các diễn viên còn lại phụ họa.

Lưu ý: Dân tộc nào trình diễn trang phục dân tộc đó; chiều cao tối thiểu đối với nữ 1m55, đối với nam 1m62.

2. Nội dung thi

2.1. Thi trình diễn:

- Các thí sinh sẽ trình diễn trang phục đã được lựa chọn theo đăng ký. Cách thức trình diễn, đi, đứng, các thí sinh trình diễn theo cặp đôi (ưu tiên có phụ họa, tiểu cảnh).
- Nhạc trình diễn, lời bình về trang phục, đọc lời bình các đội tự chuẩn bị, trình bày (yêu cầu người đọc truyền cảm, lưu loát, đúng, phù hợp trang phục dự thi).
- Thời lượng: không quá 04 phút.

2.2. Thi năng khiếu:

- Các thí sinh trình diễn phần thi năng khiếu, nhạc nền tự chuẩn bị cho phù hợp hoặc ghép nhạc với nhạc công trước khi trình diễn (phần thi năng khiếu thí sinh được phép kết hợp bạn diễn, phụ họa...)
- Thời lượng: không quá 05 phút.

3. Cách tính điểm, cơ cấu giải thưởng

3.1. Cách tính điểm:

a) Trang phục đẹp, trang trí nhiều nét hoa văn kết hợp hài hòa giữa trang phục truyền thống và hiện đại: tối đa 35 điểm.

b) Thí sinh có khuôn mặt khả ái nhất (thân hình cân đối, đảm bảo về chiều cao, cân nặng, khuôn mặt): tối đa 25 điểm.

c) Phong cách trình diễn, biểu diễn duyên dáng kết hợp với bạn diễn, đạo cụ phụ họa hài hòa: tối đa 20 điểm.

d) Thể hiện năng khiếu như: Ca, múa, nhạc, tấu, sáo, kèn lá...(ưu tiên kết hợp phụ họa) hay và đặc sắc, đúng chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước, con người Việt Nam, ... tối đa 15 điểm.

e) Điểm lời bình: Lời bình hay, truyền cảm, giới thiệu đầy đủ trang phục dự thi, giới thiệu qua về bản thân, sở thích, sở trường... tối đa 5 điểm.

Lưu ý: Điểm để xét giải của thí sinh là điểm trung bình cộng của 5 giám khảo được xét từ cao xuống thấp. Nếu điểm của 1 trong 5 giám khảo thấp hơn hoặc cao hơn điểm trung bình chung có sự chênh lệch từ 10 điểm trở lên sẽ đưa kết quả điểm chấm của giám khảo đó về bằng điểm trung bình chung.

3.2. Cơ cấu giải:

- 02 giải A: Mỗi giải 1.000.000 đồng + Giấy chứng nhận.
- 03 giải B: Mỗi giải 800.000 đồng + Giấy chứng nhận.
- 04 giải C: Mỗi giải 600.000 đồng + Giấy chứng nhận.
- 06 giải khuyến khích: Mỗi giải 400.000 đồng.

Lưu ý: Trong trường hợp có hai hay nhiều thí sinh có tổng điểm bằng nhau BTC sẽ ưu tiên điểm cho thí sinh mặc đúng trang phục dân tộc truyền thống và xếp theo thứ tự điểm tại điểm a, b, c, d, e phần 2.1.

Điều 10. Gói bánh chưng (BTC hỗ trợ mỗi đơn vị 500.000 đồng để mua vật liệu).

1. Thời gian: Ngày 19/02/2026 (Tức mừng 03 Tết âm lịch).

- Từ 07 giờ 30 phút đến 08 giờ 00 phút: Công tác chuẩn bị.
- Từ 08 giờ 00 phút: Tổ chức thi.

2. Địa điểm: Sân ngoài trời Trung tâm Văn hóa - Hội nghị xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

3. Thành phần: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 01 đội gồm 06 người tham gia (04 nam, 02 nữ).

(Có biểu 02 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

4. Trang phục, dụng cụ, nguyên liệu và thời lượng

4.1. Trang phục: Mặc trang phục truyền thống dân tộc.

4.2. Dụng cụ: BTC chuẩn bị bàn cho các đơn vị còn các dụng cụ khác do các đơn vị chủ động chuẩn bị.

4.3. Nguyên vật liệu: Mỗi cụm bản, tổ dân cư tự chuẩn bị gạo, lá dong, lạt, nhân bánh và nguyên liệu khác đảm bảo gói được 10 chiếc bánh. Trong đó có 05 chiếc bánh chưng vuông, 05 chiếc bánh chưng gù.

(Có danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

4.4. Thời lượng thi:

- Thi gói bánh: 20 phút
- Trưng bày: 5 phút

5. Hình thức thi: Nghe theo hiệu lệnh còi của trọng tài

- Hiệu lệnh còi lần 1: Các đội chuẩn bị nguyên liệu để lên bàn, sẵn sàng gói bánh.
- Hiệu lệnh còi lần 2: Gói bánh.
- Hiệu lệnh còi lần 3: Kết thúc phần thi.

Sau khi gói xong các đội bày bánh lên bàn đã được BTC bố trí để Ban giám khảo công nhận thời gian.

*** Lưu ý:** Các cụm bản, tổ dân cư trang trí, trưng bày kết hợp hài hòa, phù hợp với Tết truyền thống của dân tộc sao cho đẹp mắt.

6. Chấm điểm và xếp hạng

6.1. Chấm điểm: Ban giám khảo chấm theo thang điểm 100, điểm lẻ từ 01 đến 09:

TT	Tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
1	Chất lượng bánh: đủ số lượng bánh vuông và bánh gù, đảm bảo vệ sinh	35
2	Vật dụng làm bánh đảm bảo sạch sẽ	30
3	Bày bánh lên khay đẹp, có thẩm mỹ	25
4	Trang phục: Mặc đúng trang phục dân tộc	10

6.2. Trừ điểm: Các đội vi phạm lệnh còi sẽ bị trừ điểm.

Nếu quá thời gian 5 phút bị trừ 10 điểm, quá 10 phút sẽ bị trừ 20 điểm, quá từ 11 phút trở lên sẽ không tính điểm phần thi và không xét giải.

6.3. Xếp hạng

- Điểm của mỗi đội tham gia dự thi được tính tổng cộng điểm các thành viên Ban Giám khảo chấm.
- Trường hợp các đội bằng điểm nhau thì so sánh điểm ở các thang điểm: Điểm chất lượng bánh => Điểm dụng cụ => Điểm trang trí => Điểm trang phục. Nếu tiếp tục bằng nhau thì bốc thăm.

7. Cơ cấu giải và giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
1	Giải nhất	01	1.000.000	1.000.000
2	Giải nhì	02	800.000	1.600.000
3	Giải ba	03	500.000	1.500.000
4	Giải khuyến khích	06	300.000	1.800.000

8. Khen thưởng: BTC trao giấy chứng nhận và tiền thưởng cho tất cả các đội đạt giải.

Điều 11: Giã bánh giầy (BTC hỗ trợ mỗi đơn vị 500.000 đồng để mua vật liệu).

1. Thời gian: Ngày 19/02/2026 (Tức mừng 03 Tết âm lịch).

- Từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ 00 phút: Công tác chuẩn bị.

- Từ 09 giờ 00 phút: Tổ chức thi.

2. Địa điểm: Sân ngoài trời Trung tâm Văn hóa - Hội nghị xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

3. Đơn vị tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký 01 đội gồm 06 người tham gia (04 nam, 02 nữ).

(Có biểu 03 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

4. Trang phục, dụng cụ, nguyên liệu, thời lượng

4.1. Trang phục: Mặc trang phục truyền thống dân tộc.

4.2. Dụng cụ: BTC chuẩn bị bàn cho các đơn vị.

Các cụm bản, tổ dân cư tự chuẩn bị cối và chày giã bánh và các dụng cụ khác như mẹt, khay, đĩa...

4.3. Nguyên vật liệu: Mỗi cụm bản, tổ dân cư tự chuẩn bị gạo nếp đã đồ chín, lá dong và nguyên liệu khác đảm bảo vệ sinh (số lượng gạo nếp đủ để đảm bảo nặn thành 10 chiếc bánh trong đó: 09 chiếc có đường kính khoảng 15cm, 01 chiếc có đường kính 30 cm).

4.4. Thời lượng thi: 15 phút (giã bánh 7 phút, nặn bánh 8 phút).

5. Hình thức thi: Theo hiệu lệnh của trọng tài

- Hiệu lệnh còi lần 1: các đội giã bánh.

- Hiệu lệnh còi lần 2: các đội nặn bánh.

- Hiệu lệnh còi lần 3: kết thúc phần thi.

Sau khi xong các đội bày bánh lên bàn đã được BTC bố trí báo cáo Ban giám khảo để công nhận thời gian.

** Lưu ý: Các cụm bánh, tổ dân cư trang trí, trưng bày kết hợp hài hòa, phù hợp với Tết truyền thống của dân tộc sao cho đẹp mắt.*

6. Chấm điểm và xếp hạng

6.1. Chấm điểm: Ban giám khảo chấm theo thang điểm 100, điểm lẻ từ 01 đến 09:

TT	Tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
1	Chất lượng bánh: Thơm, ngon, mịn, đảm bảo vệ sinh	40
2	Vật dụng làm bánh (cối, chày, mẹt, lá...) đảm bảo sạch sẽ	25
3	Bày bánh lên khay đẹp, có thẩm mỹ	25
4	Mặc đúng trang phục dân tộc	10

6.2. Trừ điểm:

- Các đội vi phạm lệnh còi sẽ bị trừ điểm. Nếu quá thời gian 2 phút bị trừ 10 điểm, quá 3 phút sẽ bị trừ 20 điểm, quá từ 4 phút trở lên sẽ không tính điểm phần thi và không xét giải.

- Khi giã bánh không làm rơi vãi ra ngoài nếu để rơi ra ngoài BGK trừ 5 điểm.

6.3. Xếp hạng

- Điểm của mỗi đội tham gia dự thi được tính trung bình cộng điểm các thành viên Ban Giám khảo chấm.

- Trường hợp các đội bằng điểm nhau thì so sánh điểm ở các thang điểm: Điểm chất lượng bánh => Điểm dụng cụ => Điểm trang trí => Điểm trang phục. Nếu tiếp tục bằng nhau thì bốc thăm.

7. Cơ cấu giải và giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
1	Giải nhất	01	1.000.000	1.000.000
2	Giải nhì	02	800.000	1.600.000

3	Giải ba	03	500.000	1.500.000
4	Giải khuyến khích	06	300.000	1.800.000

8. Khen thưởng: BTC trao giấy chứng nhận và tiền thưởng cho tất cả các đội đạt giải.

Điều 12. Thi Nhảy bao bố

Tổ chức thi đấu 02 nội dung: Cá nhân nam và cá nhân nữ.

1. Thời gian, địa điểm

- *Thời gian:* Từ 8 giờ 00 phút ngày 19/02/2026 (*Tức mùng 03 Tết âm lịch*).
- *Địa điểm:* Sân nhà khách xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

2. Đăng ký tham gia: Mỗi cụm bản, tổ dân cư trên địa bàn xã đăng ký tối đa 02 VĐV nam và 02 VĐV nữ.

(Có biểu 01 danh sách cụm bản, tổ dân cư kèm theo)

3. Tính chất: Tranh giải cá nhân.

4. Sân bãi, dụng cụ, hình thức tổ chức

- Sân bãi: BTC bố trí sân bãi cho các đội; cự ly thi đấu của mỗi vận động viên là 30 m.
- Dụng cụ: Bao nhảy do BTC chuẩn bị.
- Hình thức tổ chức: VĐV cho 2 chân vào trong bao, 2 tay cầm 2 mép bao, theo hiệu lệnh trọng tài. VĐV xuất phát từ điểm A di chuyển 15m đến điểm B xong quay về vị trí ban đầu là kết thúc phần thi.
- Một số quy định:
 - + VĐV chưa di chuyển đến điểm B đã quay trở lại (tính phạm quy).
 - + VĐV A chưa về đích mà VĐV B đã di chuyển (tính phạm quy).
 - + VĐV bị ngã được trợ giúp đứng dậy nhanh chóng tiếp tục phần thi của mình (không tính phạm quy).
- Cách thức tổ chức: Tổ chức cho các VĐV của các đội thi đấu với nhau. (nam đấu với nam, nữ đấu với nữ).

5. Cách tính điểm: Đội nào ít thời gian hơn xếp trên, nếu số thời gian của các đội bằng nhau, thì các đội bốc thăm.

6. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
----	----------	----------	------------------	--------------------

I	Cá nhân nam			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000
II	Cá nhân nữ			
1	Giải nhất	01	500.000	500.000
2	Giải nhì	01	300.000	300.000
3	Giải ba	02	200.000	400.000

7. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì và đồng giải ba.

Điều 13. Thi Chạy việt dã

Tổ chức 02 nội dung: Cá nhân nam và cá nhân nữ.

1. Thời gian, địa điểm

- *Thời gian:* Từ 9 giờ 00 phút ngày 19/02/2026 (*Tức mùng 03 Tết âm lịch*)

- *Địa điểm:* Chạy vòng quanh đường 19,5m trung tâm xã (*Điểm xuất phát và điểm đích ngã ba đường lên UBND xã*).

2. Đăng ký tham gia: Mỗi đơn vị đăng ký tối thiểu 02 VĐV nam và 02 VĐV nữ.

3. Tính chất: Tranh giải cá nhân.

- *Cự ly thi đấu:* Nữ 01 vòng, Nam 02 vòng (*cự ly 2,5 km/1 vòng*).

4. Cách tính điểm: Lấy thứ tự về đích xếp hạng cho VĐV, VĐV nào có thứ hạng cao hơn được xếp trên.

5. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu môn Điền kinh do Tổng cục TDTT ban hành.

6. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
I	Cá nhân nam			
1	Giải nhất	01	800.000	800.000

2	Giải nhì	01	600.000	600.000
3	Giải ba	01	400.000	400.000
II	Cá nhân nữ			
1	Giải nhất	01	800.000	800.000
2	Giải nhì	01	600.000	600.000
3	Giải ba	01	400.000	400.000

7. Khen thưởng: Ban Tổ chức trao tiền thưởng cho đội đạt thành tích nhất, nhì, ba.

Điều 14. Thi biểu diễn Khèn Mông (Chia làm 02 loại: *Thổi khèn Mông truyền thống và biểu diễn Khèn Mông*).

1. Vòng sơ khảo

- Thời gian: 13 giờ 30 phút ngày 19/02/2026.
- Địa điểm: Sân khấu Trung tâm Văn hóa-Hội nghị xã.
- Hình thức: BTC sẽ loại các tiết mục không đúng chủ đề, thể loại.

2. Thi chính thức

2.1. Thời gian:

- Tiếp cận sân khấu: Từ 19 giờ 00 phút đến 19 giờ 30 ngày 19/02/2026 (*Tức mừng 03 Tết âm lịch*).

- Tổ chức thi: 19 giờ 30 phút ngày 19/02/2026 (*Tức mừng 03 Tết âm lịch*).

2.2. Địa điểm: Sân khấu ngoài trời Trung tâm Hội nghị - Văn hóa xã.

2.3. Thành phần: Mỗi cá nhân, đơn vị trong và ngoài xã được đăng ký mỗi thể loại 01 tiết mục tham gia biểu diễn không giới hạn nghệ nhân. Đơn vị có nhiều nghệ nhân muốn đăng ký thêm tiết mục dự thi, căn cứ vào số tiết mục đã đăng ký thì Trưởng ban Tổ chức Hội xuân quyết định.

2.4. Nội dung, hình thức, thể loại, thời lượng thi:

- Nội dung: Ca ngợi Đảng, Bác Hồ, truyền thống Cách mạng của dân tộc, niềm tin son sắc của quần chúng nhân dân với Đảng; ca ngợi mùa xuân, tình yêu quê hương, đất nước, con người; ca ngợi thành tựu đạt được trong công cuộc đổi mới, xây dựng nếp sống văn minh... thể hiện khí thế thi đua trong lao động sản xuất, niềm tự hào bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, xây dựng mảnh đất quê hương xã Na Son nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung ngày càng phát triển.

- Hình thức: Với mỗi thể loại các đội dàn dựng 01 tiết mục tham gia biểu diễn. Khuyến khích các tiết mục dự thi dàn dựng có thuyết minh, lời bình, phụ họa, tiểu cảnh ...

- Thẻ loại: Tùy chọn múa đơn, múa đôi, múa tập thể...

- Thời gian thi: Mỗi đội có 05 phút chuẩn bị đạo cụ tiếp cận sân khấu, có tối đa 7 phút biểu diễn. Sau 5 phút kể từ khi Ban Tổ chức thông báo, đơn vị tham gia thi diễn không có mặt để tiếp cận sân khấu được coi là bỏ thi.

- Các đội thi theo thứ tự bốc thăm.

- **Lưu ý:** Âm nhạc phụ họa (nếu có) của các đoàn sẽ sử dụng máy vi tính của Ban Tổ chức, do các đoàn tự điều khiển. Yêu cầu các đơn vị gửi âm nhạc phụ họa và lời bình về Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã trước ngày 10/02/2026, qua Đ/c Nguyễn Văn Tình, SĐT 0366130646, để tổng hợp.

2.5. Chấm điểm, xếp hạng:

Chấm điểm: Giám khảo chấm điểm độc lập, trên phiếu chấm in sẵn của Ban Tổ chức, thang điểm chuẩn là 20 điểm, điểm lẻ hệ thập phân là 0,5 điểm, cụ thể như sau:

- Biểu diễn Khèn Mông

TT	Tiêu chí chấm điểm	Điểm
1	Đúng chủ đề, kỹ năng điều luyện	8
2	Âm nhạc tốt	5
3	Phong cách diễn tốt	3
4	Có thuyết minh, lời bình, phụ họa, tiểu cảnh	2
5	Trang phục truyền thống, đẹp, phù hợp	2

- Thổi Khèn Mông truyền thống

TT	Tiêu chí chấm điểm	Điểm
1	Đúng chủ đề, kỹ thuật tốt	8
2	Âm thanh rõ ràng	5
3	Sắc thái, biểu cảm phù hợp với chủ đề	3
4	Có thuyết minh, lời bình, phụ họa, tiểu cảnh	2
5	Trang phục truyền thống, đẹp, phù hợp	2

* **Lưu ý:** Sau khi tính điểm trung bình của từng phần thi, điểm của giám khảo nào chênh với điểm trung bình từ 5 điểm trở lên sẽ bị loại và nội dung đó được tính lại điểm trung bình.

- Trừ điểm: Quá thời gian quy định 1 phút sẽ trừ 2 điểm, quá thời gian quy định từ 2 phút trở lên trừ 5 điểm.

- Xếp hạng:

+ Tính tổng điểm mỗi phần thi, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới.

+ Trường hợp có từ 02 đội trở lên có số điểm bằng nhau, thì xét điểm của từng tiêu chí; nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm để phân định thứ hạng.

2.6. Cơ cấu giải và giải thưởng:

- Biểu diễn Khèn Mông

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
1	Giải A	01	800.000	800.000
2	Giải B	01	600.000	600.000
3	Giải C	02	400.000	800.000
4	Khuyến khích	01	200.000	200.000

- Thổi Khèn Mông truyền thống

TT	Tên giải	Số lượng	Trị giá (VNĐ)	Tổng tiền (VNĐ)
1	Giải A	01	800.000	800.000
2	Giải B	01	600.000	600.000
3	Giải C	02	400.000	800.000
4	Khuyến khích	01	200.000	200.000

2.7. Khen thưởng:

Ban Tổ chức trao Giấy chứng nhận cho giải A, B, C và trao phần thưởng cho tất cả các giải.

Điều 15. Hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao trải nghiệm

1. Giao lưu văn hóa, văn nghệ: Hát giao duyên, ném pao, ca, múa, nhạc dân tộc...

- Thời gian: Từ ngày 18/02/2026 đến hết ngày 19/02/2026 (Tức mừng 02 đến hết mừng 03 Tết âm lịch).

- Địa điểm: Sân ngoài trời Trung tâm Hội nghị - Văn hóa xã Na Son.

- Hình thức: Ban Tổ chức chuẩn bị sân khấu, thiết bị âm thanh (tăng âm, loa, micro và các điều kiện cần thiết khác); các bản, tổ dân cư; Nhân dân và du khách đăng ký tham gia.

2. Văn nghệ đường phố

- Thời gian: Buổi tối từ 20 giờ 00 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 18/02/2026 đến hết ngày 19/02/2026 (*Tức mừng 02 đến hết mừng 03 Tết âm lịch*).

- Địa điểm: Tại sân biểu tượng chơi bò đến các tuyến đường Trung tâm Hội nghị - Văn hóa xã.

- Nội dung: Ca ngợi Đảng, Bác Hồ, truyền thống Cách mạng của dân tộc, niềm tin son sắc của quần chúng nhân dân với Đảng; ca ngợi mùa xuân, tình yêu quê hương, đất nước, con người; niềm tự hào bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc.

- Hình thức: UBND các xã, tổ, bản tham gia, đăng ký với BTC và tự chuẩn bị thiết bị âm thanh (tăng âm, loa kéo, micro và các điều kiện cần thiết khác); để biểu diễn (nhân dân và du khách được đăng ký tham gia).

*** Lưu ý:** Các ca khúc phải được UBND các xã kiểm duyệt kỹ lưỡng, chịu trách nhiệm trước BTC và UBND xã về các hình thức thể hiện; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng ca, múa, nhạc tuyên truyền trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các ca khúc không phù hợp với thuần phong mỹ tục dân tộc Việt Nam.

3. Hoạt động giao lưu, thể thao trải nghiệm

3.1. Tung còn

- Thời gian: Từ ngày 18/02/2026 đến hết ngày 19/02/2026 (*Tức mừng 02 đến hết mừng 03 Tết âm lịch*).

- Địa điểm: Sân Vận động xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

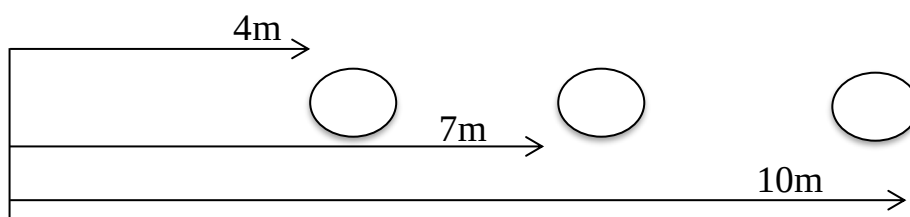
- Hình thức: Ban Tổ chức lắp dựng, trang trí cột còn, quả còn và các điều kiện cần thiết khác; Nhân dân và du khách đăng ký trải nghiệm.

3.2. Tù Lu

- Thời gian: Từ ngày 18/02/2026 đến hết ngày 09/02/2026 (*Tức mừng 02 đến hết mừng 03 Tết âm lịch*).

- Địa điểm: Sân Vận động xã Na Son, tỉnh Điện Biên.

- Hình thức: Ban Tổ chức chuẩn bị sân; Nhân dân và du khách tham gia trải nghiệm ở các cự ly: 4m, 7m, 10m, tính từ tâm vòng tròn đến vạch giới hạn.



+ Mỗi vòng tròn có đường kính: 1,5m.

+ Sân chơi: Rộng 10m, dài 20m.

III. ĐĂNG KÝ THAM GIA

1. Thời hạn đăng ký: Trước ngày 30/01/2026. Quá thời gian trên BTC không nhận hồ sơ

2. Hồ sơ đăng ký:

- Văn bản đăng ký (theo mẫu của BTC) do thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu.
- Quyết định thành lập đoàn và danh sách diễn viên, VĐV do thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu.

- **Lưu ý:** Các đoàn phải mang theo giấy tờ (bản gốc: Thẻ căn cước hoặc CMND trong suốt quá trình tham gia Hội xuân để Ban Tổ chức Hội xuân đối chiếu kiểm tra khi có khiếu nại.

3 Nơi nhận hồ sơ đăng ký: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Na Son, tỉnh Điện Biên”; những vấn đề cần được giải đáp liên hệ qua số điện thoại: 0359172003 gặp đồng chí Phạm Thị Hoài;

4. Các hoạt động trải nghiệm: Đăng ký tại địa điểm tổ chức từng hoạt động.

IV. BAN GIÁM KHẢO, TỔ TRỌNG TÀI, TỔ THƯ KÝ

Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định của Ban Tổ chức; có mặt tại nơi làm việc trước 15 phút. Nếu vắng mặt vì lý do đặc biệt, phải báo cáo Trưởng Ban Tổ chức, Trưởng Ban Giám khảo.

1. Ban Giám khảo

- Bao gồm những người am hiểu về văn hóa truyền thống dân tộc và các sản phẩm địa phương trên địa bàn xã.

- Các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm độc lập, khách quan, chính xác theo thang điểm và phiếu chấm điểm theo mẫu biểu của Ban Tổ chức. Hoàn thiện phiếu chấm điểm cá nhân, chuyển cho thư ký ngay sau khi kết thúc phần thi của các đơn vị. Không tiết lộ điểm chấm, kết quả đánh giá, xếp hạng khi chưa có ý kiến của Ban Tổ chức.

- Trưởng Ban Giám khảo có trách nhiệm phân công nhiệm vụ, nhắc nhở, yêu cầu các thành viên thực hiện nhiệm vụ được phân công. Tổng hợp các ý kiến đề nghị của Ban Giám khảo và kết quả đánh giá, xếp hạng gửi Trưởng Ban Tổ chức.

2. Tổ trọng tài

Ban tổ chức sẽ điều động lực lượng trọng tài tham gia điều hành thi đấu theo qui định và tính chất của giải.

3. Tổ Thư ký

Các thành viên Tổ Thư ký chuẩn bị các văn bản, phiếu chấm điểm, văn phòng phẩm cho các thành viên Ban Giám khảo. Tổng hợp chính xác, trung thực điểm thi của các đơn vị theo phiếu chấm điểm của Ban Giám khảo; xếp hạng kết quả chung theo biểu tổng hợp. Ghi biên bản các phiên họp, phối hợp với các bộ phận của Ban Tổ chức Hội xuân để thực hiện công tác khen thưởng. - Tuyệt đối bảo mật kết quả thi khi chưa được phép công bố.

V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

1. Khen thưởng:

- Ban Tổ chức tặng hoa và trao cờ lưu niệm cho các Đoàn về tham dự Hội xuân.
- Ban Tổ chức trao Giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các Đoàn đạt thứ hạng nhất, nhì, ba
- Ban Tổ chức xét, trình UBND xã tặng Giấy khen cho cá nhân, các cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, tổ chức Hội xuân.

2. Kỷ luật: Tập thể, cá nhân tham dự các hoạt động nếu vi phạm quy chế, các quy định của Ban Tổ chức, tùy mức độ Ban Tổ chức sẽ có hình thức kỷ luật đúng mức (nhắc nhở, khiển trách, truất quyền thi diễn, quyền chỉ đạo; hủy bỏ thành tích, thu hồi giải thưởng và thông báo về địa phương).

VI. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại phải thể hiện bằng văn bản, chỉ Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại; chậm nhất 15 phút sau khi phần thi kết thúc hoặc phát hiện sự việc, phải nộp đơn khiếu nại lên Ban Tổ chức để được xem xét, giải quyết. Sau thời gian trên, nếu có khiếu nại thì Ban Tổ chức không xem xét giải quyết; Đoàn nào tự ý ngừng thi khi không được phép của Ban Giám khảo coi như bỏ cuộc.

2. Các Đoàn bị khiếu nại phải trình đủ Hồ sơ gốc theo yêu cầu của Ban Tổ chức để tiến hành kiểm tra, xác minh.

3. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ trọng tài, Tổ Thư ký có trách nhiệm giải quyết khiếu nại khi nhận đơn khiếu nại. Mỗi đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan phải tuân thủ các quyết định của Ban Tổ chức về những vấn đề đã được giải quyết. Quyết định của Trưởng Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đoàn tham gia Hội xuân

Các Đoàn xây dựng nội dung, dàn dựng chương trình, tổ chức tập luyện, tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội xuân. Trường hợp có thay đổi về nội dung chương trình, Trưởng đoàn báo cáo với Ban Tổ chức trước 01 ngày để Ban Tổ chức sắp xếp; các đoàn chỉ được thay đổi nội dung chương trình khi có ý kiến nhất trí của Ban Tổ chức.

2. Kinh phí

- Các đoàn tự bảo đảm các điều kiện ăn, ở, phương tiện đi lại, an toàn cho các thành viên của đoàn trong thời gian tham gia các hoạt động của Hội xuân.

- Ban Tổ chức đảm bảo kinh phí tổ chức và khen thưởng của Hội xuân.

Trên đây là Quy chế tổ chức các hoạt động văn hoá trong khuôn khổ Hội xuân, năm 2026. Ban Tổ chức Ngày hội đấu bò và các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống mừng xuân Bính Ngọ 2026 trân trọng đề nghị các xã, bản, tổ dân phố quan tâm, tạo điều kiện thành lập đoàn tham gia, góp phần tổ chức thành công Hội xuân./.

**Biểu 01: Danh sách các cụm bản, tổ dân cư tham gia
các hoạt động thể dục thể thao**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày /12/2025
của Ban Tổ chức Hội xuân Bình Ngô năm 2026)*

STT	Cụm	Cụm Bản, tổ dân cư	Ghi chú
1	01	Keo Lôm I	Cụm trưởng: Thảo A Chénh
		Keo Lôm III	Cụm phó: Mùa A Ly
		Xi Cơ	Thành viên
2	02	Tìa Ghénh B	Cụm trưởng: Sùng A Dế
		Tìa Ghénh C	Cụm phó: Vừ Súa Tùng
		Tìa Ghénh A	Thành viên
3	03	Huổi Múa A	Cụm trưởng: Ly A Cở
		Từ Xa	Cụm phó: Sùng A Pó
		Huổi Múa B	Thành viên
4	04	Trung Súa	Cụm trưởng: Mùa A Nénh
		Háng Lia	Cụm phó: Vàng A Chổng
5	05	Huổi Hoa A	Cụm trưởng: Giàng Sùng Pó
		Huổi Hoa A2	Cụm phó: Sùng A Dế
6	06	Săm Măn A	Cụm trưởng: Quàng Văn Khoa
		Săm Măn B	Cụm phó: Tòng Văn Hoa
7	07	Huổi Xa II	Cụm trưởng: Lường Văn Trường
		Huổi Xa I	Cụm phó: Lường Xuân Hoàn
8	08	Keo Lôm II	Cụm trưởng: Lý A Lồng
		Chóp Ly	Cụm phó: Giàng A Tùng
		Trại bò	Thành viên: Lường Văn Vân
9	09	Suối Lư I	Cụm trưởng: Lò Văn Cầm
		Suối Lư II	Cụm phó: Lò Văn Phanh
		Suối Lư III	Thành viên: Lò Văn Khăm
10	10	Tổ 1	Cụm trưởng: Lường Văn Dũng
		Tổ 2	Cụm phó: Cháng A Vàng
		Tổ 3	Thành viên: Bạc Văn Tâm
11	11	Tổ 5	Cụm trưởng: Nguyễn Quốc Tiên

		Tổ 4	Cụm phó: Vì A Cửa
12	12	Na Phát	Cụm trưởng: Quàng Văn Nội
		Na Cảnh	Cụm phó: Tòng Văn Lương
		Bắc Chộc	Thành viên: Lò Văn Hương
13	13	Pá Chuông – Pá Dên	Cụm trưởng: Tòng Văn Chum
		Bó	Cụm phó: Quàng Văn Vĩnh
14	14	Sư Lư	Cụm trưởng: Lường Văn Hoa
		Na Lanh	Cụm phó: Lò Văn Hoàng
		Co Hả	Thành viên: Tòng Văn Kinh
15	15	Co Píp	Cụm trưởng: Lò Văn Thiện
		Lọng Chuông	Cụm phó: Lường Văn Hơi
16	16	Ho Cớ	Cụm trưởng: Sùng A Chớ
		Trung Phu	Cụm phó: Chá A Công
		Tìa Ló	Thành viên: Mùa A Ly

Biểu 02: Danh sách các cụm bản, tổ dân cư tham gia Gói bánh chưng
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày /12/2025
của Ban Tổ chức Hội xuân Bình Ngô năm 2026)

STT	Cụm	Cụm Bản, tổ dân cư	Ghi chú
1	01	Huổi Xa II	Cụm trưởng: Lường Văn Trường
		Huổi Xa I	Cụm phó: Lường Xuân Hoàn
2	02	Săm Măn A	Cụm trưởng: Quàng Văn Khoa
		Săm Măn B	Cụm phó: Tòng Văn Hoa
3	03	Tổ 1	Cụm trưởng: Lường Văn Dũng
		Tổ 3	Thành viên: Bạc Văn Tâm
4	04	Tổ 5	Cụm trưởng: Nguyễn Quốc Tiên
		Tổ 4	Cụm phó: Vì A Cửa
5	05	Na Phát	Cụm trưởng: Quàng Văn Nội
		Na Cảnh	Cụm phó: Tòng Văn Lương
		Bảng Chộc	Thành viên: Lò Văn Hương
6	06	Pá Chuông - Pá Dên	Cụm trưởng: Tòng Văn Chum
		Bó	Cụm phó: Quàng Văn Vĩnh
7	07	Sư Lư	Cụm trưởng: Lường Văn Hoa
		Na Lanh	Cụm phó: Lò Văn Hoàng
		Co Hả	Thành viên: Tòng Văn Kinh
8	08	Co Píp	Cụm trưởng: Lò Văn Thiện
		Lọng Chuông	Cụm phó: Lường Văn Hơi

Biểu 03: Danh sách các cụm bản, tổ dân cư tham gia Giã bánh giầy
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày /12/2025
của Ban Tổ chức Hội xuân Bình Ngô năm 2026)*

STT	Cụm	Cụm Bản, tổ dân cư	Ghi chú
1	01	Keo Lôm I	Cụm trưởng: Thảo A Chénh
		Keo Lôm III	Cụm phó: Mùa A Ly
		Xì Cơ	Thành viên
2	02	Tìa Ghénh B	Cụm trưởng: Sùng A Dế
		Tìa Ghénh C	Cụm phó: Vừ Súa Tùng
		Tìa Ghénh A	Thành viên
3	03	Huổi Múa A	Cụm trưởng: Ly A Cờ
		Từ Xa	Cụm phó: Sùng A Pó
		Huổi Múa B	Thành viên
4	04	Trung Sua	Cụm trưởng: Mùa A Nénh
		Háng Lia	Cụm phó: Vàng A Chổng
5	05	Huổi Hoa A1	Cụm trưởng: Giàng Sùng Pó
		Huổi Hoa A2	Cụm phó: Sùng A Dế
6	06	Keo Lôm II	Cụm trưởng: Lý A Lồng
		Chóp Ly	Cụm phó: Giàng A Tùng
		Trại bò	Thành viên: Lường Văn Vân
		Tổ 4	Cụm phó: Vì A Cửa
		Tổ 2	Cụm phó: Cháng A Vàng
7	07	Ho Cờ	Cụm trưởng: Sùng A Chớ
		Trung Phu	Cụm phó: Chá A Công
		Tìa Ló	Thành viên: Mùa A Ly

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐK-UBND

....., ngày tháng năm

ĐĂNG KÝ**Danh sách đoàn tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao
tại Hội xuân Bính Ngọ 2026***(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .. /.. /...
của Ủy ban nhân dân xã, các bản, tổ dân cư...)*

Kính gửi: Ban Tổ chức Hội xuân Bính Ngọ 2026.

UBND xã, các bản, tổ dân cư..... đăng ký danh sách đoàn tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao tại Hội xuân Bính Ngọ 2026 như sau:

1. Trưởng đoàn:
2. Phó Trưởng đoàn:
3. Biên đạo (Nếu có):
4. Huấn luyện viên:
5. Chăm sóc viên:
6. Các diễn viên, vận động viên:

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nội dung thi	Ghi chú
		Nam	Nữ		
I	Trình diễn trang phục truyền thống dân tộc				
1	Quàng Văn A	1999		Trang phục dân tộc Thái	Chính
2	...				Phụ họa
3	Mùa Thị C		2000	Trang phục dân tộc Mông	Chính
4	...				Phụ họa
5	...				
II	Biểu diễn Khèn Mông				
1	Sùng Quốc A	1980		Múa đơn	Thổi khèn truyền thống

2	Vàng A B	1990		Múa tập thể	Biểu diễn khèn Mông
3	Giàng A C	1969			
4	Hờ A D	1983			
III	Giao lưu văn nghệ			Tên tiết mục giao lưu	
1					
2					
...					
IV	Gỏi bánh chưng				
1	...				
2	...				
...	...				
V	Giã bánh Giày				
1	...				
2	...				
...	...				
VI	Kéo Co				
VII	Tung Cờn				
1	...				Đội nam
2	...				
3	...				Đội nữ
...	...				

VIII	Tù lu				
1	...				Cá nhân
2	...				Đồng đội
...	...				
XV	Nhảy bao bố				
1	...				
2	...				
...	...				
X	Chạy việt dã				
1	...				
2	...				
...	...				
XI	Đẩy gậy				
1	..				
2	..				
XII	Bắn nỏ				
1	...				
2	...				
XIII	Văn nghệ đường phố				
1	Nguyễn Văn A			Tên ca khúc	Múa
2	Lò Văn B				Hát
3	...				